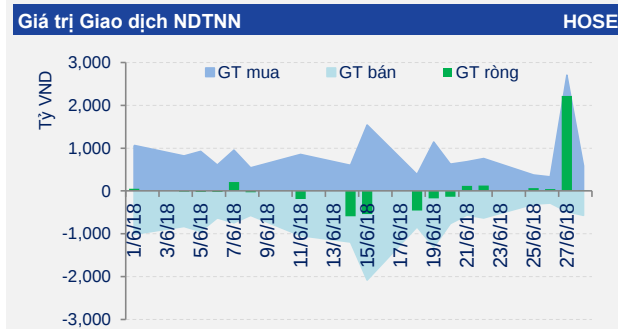
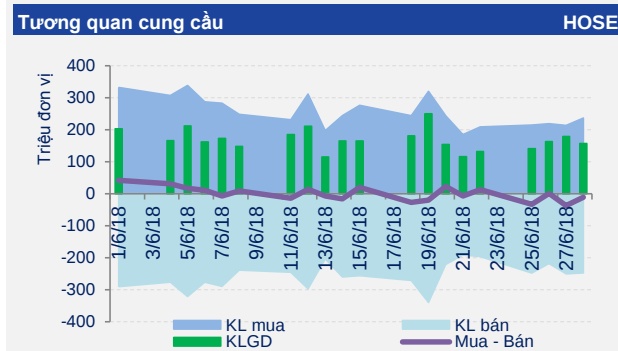


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 28/6/2018

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	957.35	107.06
% Thay đổi	↓ -1.19%	↓ -2.37%
KLGD (CP)	157,128,230	42,840,590
GTGD (tỷ đồng)	3,797.76	841.70
Tổng cung (CP)	247,795,370	138,037,000
Tổng cầu (CP)	236,412,490	53,650,600

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	10,829,940	202,600
KL mua (CP)	10,562,620	1,065,900
GTmua (tỷ đồng)	586.70	18.13
GT bán (tỷ đồng)	570.60	3.64
GT ròng (tỷ đồng)	16.10	14.49



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.40%	9.2	2.0	1.5%
Công nghiệp	↓ -1.22%	16.6	3.9	8.9%
Dầu khí	↓ -0.87%	12.6	2.2	2.5%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.75%	17.1	5.7	3.4%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.37%	15.2	3.0	1.1%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.74%	20.1	6.9	14.7%
Ngân hàng	↓ -2.56%	14.0	2.3	33.2%
Nguyên vật liệu	↓ -2.31%	9.7	1.6	8.8%
Tài chính	↓ -1.56%	36.5	5.1	24.2%
Tiền ích Cộng đồng	↑ 0.10%	14.7	2.8	1.7%
VN - Index	↓ -1.19%	18.9	4.6	103.1%
HNX - Index	↓ -2.37%	11.0	1.7	-3.1%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có phiên giảm điểm thứ ba liên tiếp với thanh khoản vẫn ở mức thấp. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 11,56 điểm (-1,19%) xuống 957,35 điểm; HNX-Index giảm 2,6 điểm (-2,38%) xuống 107,06 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tiếp tục ở mức thấp với giá trị giao dịch đạt 4.838 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 202 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.088 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 170 mã tăng, 94 mã tham chiếu, 325 mã giảm. Thị trường chỉ duy trì được sắc xanh trong khoảng 30 phút đầu phiên giao dịch trước khi giảm xuống dưới mức tham chiếu do lực cung tăng dần và lực cầu mất hút. Mặc dù trong phiên chiều đã có lúc thị trường hồi phục về gần tham chiếu nhưng lực bán kích hoạt ngay sau đó đã khiến chỉ số kết phiên trong sắc đỏ. Nhiều trụ cột thị trường tiếp tục chìm trong sắc đỏ như VNM (-2,9%), BID (-3,4%), CTG (-2,8%), SAB (-1,5%), MSN (-2,5%), VJC (-2,6%), GAS (-1%), TCB (-1,5%), HPG (-1,6%), VCB (-0,2%). Ở chiều ngược lại, VIC (+3,9%), YEG (+6,9%) tăng mạnh để thu hẹp phần nào mức giảm của thị trường. Trên sàn HNX, ACB (-3,7%), VGC (-9,7%), VCS (-3,5%), SHB (-2,4%) tiếp tục giảm khiến chỉ số HNX-Index có phiên giảm điểm thứ ba liên tiếp. Gần như toàn bộ các nhóm ngành chính đều giảm như ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản, xây dựng, dầu khí...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường tiếp tục giao dịch tiêu cực trong phiên hôm nay với một cây nến đỏ với bóng trên dài thể hiện việc nhịp hồi phục trong phiên đã thất bại khiến chỉ số kết phiên giảm khá mạnh. Thanh khoản khớp lệnh vẫn chưa có sự cải thiện với chỉ 130 triệu cổ phiếu trên sàn HOSE cho thấy dòng tiền lớn vẫn chưa quay trở lại thị trường. Mặt khác, dòng tiền tiếp tục xu hướng chuyển dịch mạnh hơn sang thị trường phái sinh khi mà kỳ hạn gần nhất lập kỷ lục mới với hơn 140.000 hợp đồng. Chúng tôi tiếp tục bảo lưu quan điểm thị trường vẫn đang trong giai đoạn tích lũy với thanh khoản cạn kiệt và diễn biến có thể sẽ là các phiên tăng giảm đan xen nhau. Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index có thể tiếp tục giằng co và tích lũy với biên độ trong khoảng 950-1.000 điểm như diễn biến của 7 phiên trước đó. Nhà đầu tư ngắn hạn tiếp tục duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức an toàn và quan sát diễn biến thị trường để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư dài hạn vẫn có thể tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và triển vọng tăng trưởng tích cực trong 6 tháng cuối năm.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

28/6/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm vào đầu phiên giao dịch, đạt mức cao nhất trong phiên tại 976,12 điểm. Nhưng từ khoảng 9h30 trở đi, lực bán tăng dần lên đã kéo chỉ số xuống sắc đỏ, chạm mức thấp nhất trong phiên tại 954,46 điểm. Kết phiên, VN-Index giảm 11,56 điểm (-1,19%) xuống 957,35 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VNM giảm 5.000 đồng, BID giảm 900 đồng, CTG giảm 700 đồng. Ở chiều ngược lại, VIC tăng 4.000 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index cũng tăng nhẹ vào phiên giao dịch sáng, với mức đỉnh trong phiên tại 109,78 điểm. Ngay sau đó, lực cung tăng dần khiến chỉ số giảm xuống dưới mức tham chiếu, chạm mức thấp nhất trong phiên chiều tại 106,57 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 2,6 điểm (-2,38%) xuống 107,06 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 1.400 đồng, VGC giảm 2.300 đồng, VCS giảm 3.000 đồng. Ở chiều ngược lại, VNR tăng 2.000 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 16,1 tỷ đồng. YEG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 56,2 tỷ đồng tương ứng với 178 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là DXG với 35 tỷ đồng tương ứng với 1,3 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VIC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 55,8 tỷ đồng tương ứng với 521,5 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 14,48 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 863 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 13,7 tỷ đồng tương ứng với 783 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là CEO với 887 triệu đồng tương ứng với 65,4 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 813 triệu đồng tương ứng với 9,8 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

6 tháng, tổng vốn đăng ký mới và tăng thêm của các dự án FDI tăng 5,7%

Tính chung trong 6 tháng đầu năm 2018, tổng vốn đăng ký cấp mới, tăng thêm và góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài là 20,33 tỷ USD, tăng 5,7% so với cùng kỳ năm 2017.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index giảm điểm trong phiên thứ ba liên tiếp, khối lượng khớp lệnh ở mức thấp với 130 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số tiếp tục là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 975-980 điểm (MA5-10) và ngưỡng hỗ trợ tâm lý tại 950 điểm. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 1.020-1.070 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 990 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index có thể tiếp tục giằng co và tích lũy với biên độ trong khoảng 950-1.000 điểm như diễn biến của 7 phiên trước đó.

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm trong phiên thứ ba liên tiếp, khối lượng khớp lệnh ở mức thấp với 35 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 110-111 điểm (MA5-10) và ngưỡng hỗ trợ tâm lý tại 105 điểm. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 118-124 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 118 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, HNX-Index có thể sẽ cân giằng co và tích lũy với vùng giá thấp hơn trong khoảng 105-110 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,65 - 36,77 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 10.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 50.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm tăng 15 đồng	Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 28/6 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.655 VND, tăng 15 đồng so với 27/6.

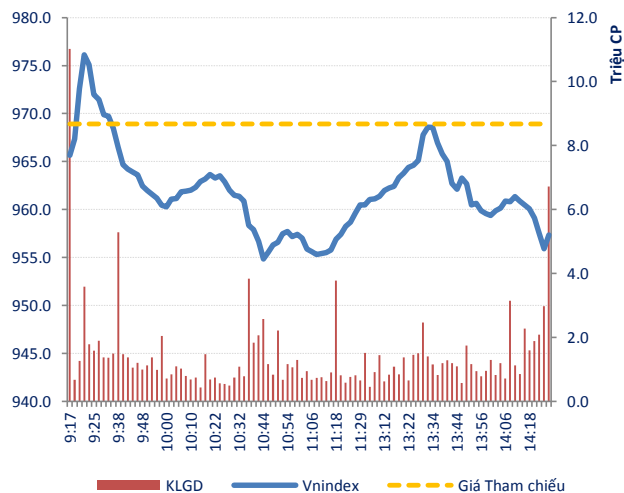
TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 4,7 USD/ounce tương ứng với 0,37% xuống 1.251,4 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,05 điểm tương ứng 0,05% lên 95,07 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1558 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3084 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 110,32 JPY.
Giá dầu thế giới giảm	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,04 USD/thùng tương ứng với 0,05% xuống 72,72 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ giảm điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 27/6, chỉ số Dow Jones giảm 165,52 điểm tương ứng 0,68% xuống 24.117,59 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 116,54 điểm tương ứng 1,54% xuống 7.445,08 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 23,43 điểm tương ứng 0,86% xuống 2.699,63 điểm.

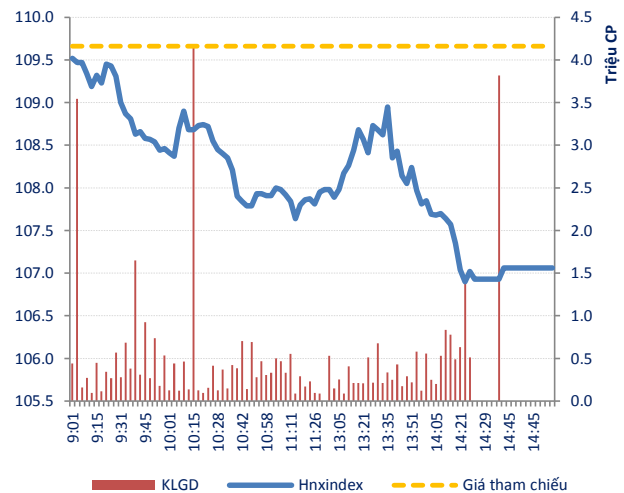


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

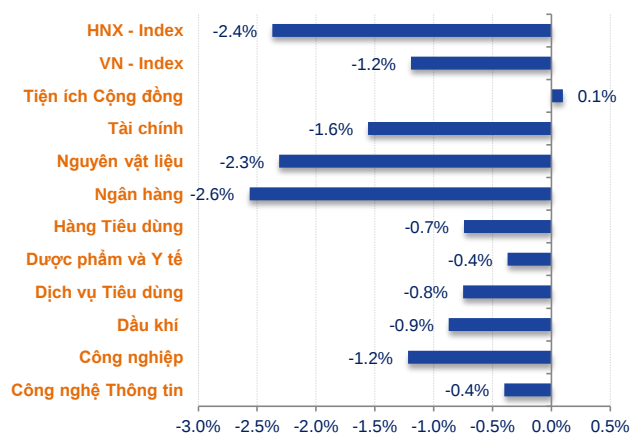
KLGD và VN-Index trong phiên



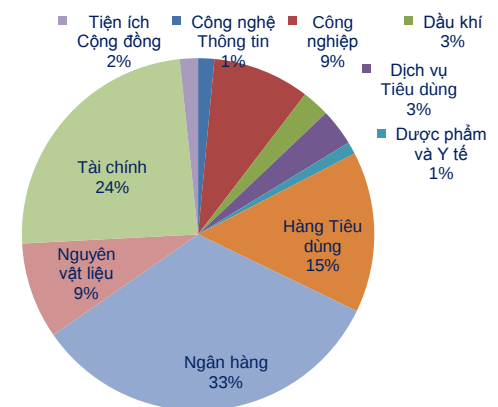
KLGD và HNX-Index trong phiên



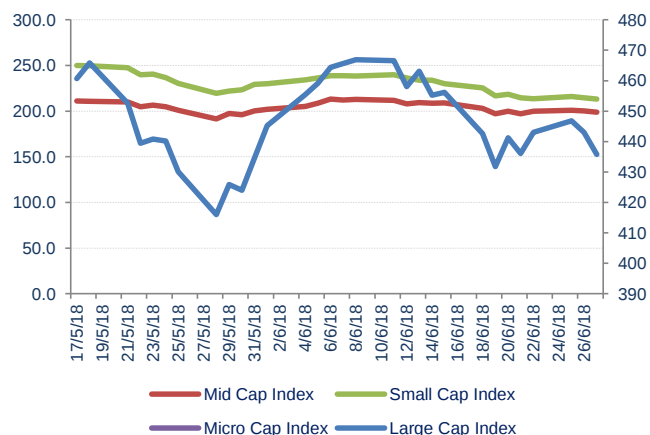
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



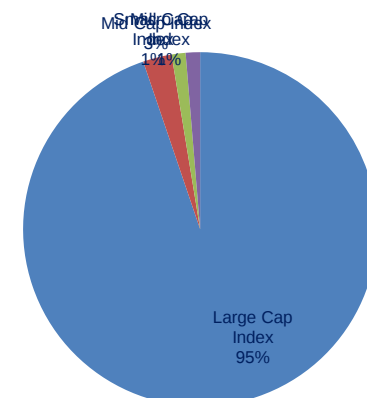
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	DXG	1,294,370	VIC	521,550
2	BMP	583,920	FLC	517,160
3	AAA	474,870	CTG	481,100
4	VCB	316,480	MSN	459,720
5	BID	213,300	CII	388,240

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	783,000	HUT	85,000
2	CEO	65,400	VC3	20,000
3	SHS	63,000	BBS	10,000
4	SHB	25,700	VCS	9,800
5	BVS	12,100	TV3	9,600

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HNG	9.90	9.90	⇒ 0.00%	17,303,080
FLC	5.32	5.05	↓ -5.08%	9,370,090
CTG	25.00	24.30	↓ -2.80%	6,529,200
VPB	30.60	29.50	↓ -3.59%	5,875,390
SSI	29.70	28.50	↓ -4.04%	5,773,020

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ACB	37.50	36.10	↓ -3.73%	12,038,627
VGC	23.80	21.50	↓ -9.66%	5,535,440
SHB	8.50	8.30	↓ -2.35%	4,686,085
PVS	17.70	17.40	↓ -1.69%	3,496,357
HUT	6.20	6.00	↓ -3.23%	1,824,000

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HOT	31.80	34.00	2.20 ↑	6.92%
TLD	13.75	14.70	0.95 ↑	6.91%
HTL	18.95	20.25	1.30 ↑	6.86%
YEG	321.00	343.00	22.00 ↑	6.85%
SII	19.80	21.15	1.35 ↑	6.82%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VE8	6.00	6.60	0.60 ↑	10.00%
PVV	1.00	1.10	0.10 ↑	10.00%
NGC	7.00	7.70	0.70 ↑	10.00%
DC2	7.00	7.70	0.70 ↑	10.00%
ECI	12.10	13.30	1.20 ↑	9.92%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LDG	12.90	12.00	-0.90 ↓	-6.98%
DTA	7.22	6.72	-0.50 ↓	-6.93%
FUCVREIT	9.70	9.03	-0.67 ↓	-6.91%
PNJ	97.00	90.30	-6.70 ↓	-6.91%
CLG	3.35	3.12	-0.23 ↓	-6.87%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LDP	30.00	27.00	-3.00 ↓	-10.00%
HHC	52.00	46.80	-5.20 ↓	-10.00%
KTS	24.50	22.10	-2.40 ↓	-9.80%
VGC	23.80	21.50	-2.30 ↓	-9.66%
LM7	4.20	3.80	-0.40 ↓	-9.52%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HNG	17,303,080	10.2%	1,408	7.0	0.8
FLC	9,370,090	3250.0%	605	8.3	0.4
CTG	6,529,200	12.4%	2,103	11.6	1.4
VPB	5,875,390	25.8%	2,886	10.2	1.5
SSI	5,773,020	14.5%	2,607	10.9	1.6

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	12,038,627	17.5%	2,568	14.1	2.2
VGC	5,535,440	8.4%	1,356	15.9	1.5
SHB	4,686,085	11.8%	1,409	5.9	0.7
PVS	3,496,357	6.6%	1,787	9.7	0.7
HUT	1,824,000	6.1%	808	7.4	0.5

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HOT	↑ 6.9%	12.2%	1,683	20.2	2.3
TLD	↑ 6.9%	11.1%	910	16.1	1.3
HTL	↑ 6.9%	10.5%	1,910	10.6	1.1
YEG	↑ 6.9%	26.6%	2,474	138.7	26.8
SII	↑ 6.8%	6.8%	1,608	13.2	1.2

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VE8	↑ 10.0%	0.2%	21	311.1	0.6
PVV	↑ 10.0%	-20.7%	(913)	-	0.3
NGC	↑ 10.0%	-4.9%	(556)	-	0.7
DC2	↑ 10.0%	10.5%	1,252	6.1	0.6
ECI	↑ 9.9%	9.6%	1,648	8.1	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
DXG	1,294,370	20.8%	2,695	9.9	2.0
BMP	583,920	18.7%	5,592	10.6	1.9
AAA	474,870	14.9%	2,409	7.8	1.3
VCB	316,480	19.2%	2,887	20.1	3.7
BID	213,300	14.5%	2,064	12.5	1.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	783,000	6.6%	1,787	9.7	0.7
CEO	65,400	9.2%	1,349	9.9	1.2
SHS	63,000	33.0%	4,686	2.9	0.8
SHB	25,700	11.8%	1,409	5.9	0.7
BVS	12,100	7.5%	1,732	9.6	0.7

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	343,100	8.4%	1,341	80.1	8.5
VHM	294,757	14.3%	7,048	15.6	3.2
VNM	246,712	40.7%	6,935	24.5	9.6
VCB	208,311	19.2%	2,887	20.1	3.7
GAS	167,088	23.3%	5,231	16.7	3.8

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	39,150	17.5%	2,568	14.1	2.2
VCS	13,120	52.9%	7,275	11.3	2.7
SHB	9,986	11.8%	1,409	5.9	0.7
VGC	9,640	8.4%	1,356	15.9	1.5
PVS	7,773	6.6%	1,787	9.7	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HOT	2.07	12.2%	1,683	20.2	2.3
DAT	1.85	5.6%	601	30.2	1.6
HSG	1.84	17.1%	2,351	5.1	0.8
VHG	1.79	-105.9%	(7,857)	-	0.4
PLP	1.74	33.1%	3,448	3.8	1.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ARM	3.51	22.0%	3,222	13.3	2.7
ALV	2.26	18.1%	2,873	1.4	0.3
MBS	1.97	6.6%	713	21.8	1.4
AME	1.84	8.1%	970	15.9	1.2
SCL	1.83	-4.7%	(574)	-	0.2



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
